VOCABULARY – UNIT 5 (SCIENCE)



endangered animal
(động vật có nguy cơ tuyệt chủng)



world
(thế giới)



Earth
(Trái Đất)



Arctic
(Bắc Cực)



Antarctica
(Nam Cực)



protect
(bảo vệ)



cut down trees
(chặt cây)



clean air
(không khí sạch)



environment
(môi trường)

LIVEWORKSHEETS

GRAMMAR

	Because bởi vì	**So** vì vậy / cho nên
Structure	Chủ từ 1 + động từ 1 + **because** + Chủ từ 2+ động từ 2	Chủ từ 1 + động từ 1 + **so** + Chủ từ 2+ động từ 2
Meaning	Dùng để biểu thị mối quan hệ kết quả-nguyên nhân	Dùng để biểu thị mối quan hệ nguyên nhân-kết quả
Excample	**I don't want to go out because I feel tired** → Tôi không muốn ra ngoài bởi vì tôi thấy mệt **I like Math because it is very interesting** → Tôi thích Toán học vì nó rất thú vị	**I feel tired so I don't want to to go out** → Tôi thấy mệt nên tôi không muốn ra ngoài **Math is very interesting so I like it** → Môn Toán thú vị nên tôi thích nó

LIVEWORKSHEETS

1.Match

A	B
The world is hotter	so people get sick more easily.
The forests are smaller	so forests are smaller.
The air is dirtier	So the ice is smaller.
People cut down trees	so animals have problems.

LIVEWORKSHEETS

2. Listen and fill in the blank

1.1 

The _____ is getting hotter, so the ice is _____.

1.2 

People _____, so forests are smaller

1.3 

Many animals are endangered, so we need to _____ them.

1.4 

We should protect the Earth and our _____.

1.5 

Clean air, forests and animals are part of the _____.

LIVEWORKSHEETS